TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2025/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Nguyễn Minh A**, sinh năm 1999; căn cước số: 038199013319, cấp ngày 11/02/2025, nơi cấp: Bộ C; địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh **Lê Văn B**, sinh năm 1997; căn cước công dân số: 038097014462, cấp ngày 12/8/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B có quan hệ là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân X, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa vào ngày 01 tháng 11 năm 2017. Trong qúa trình chung sống, tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Vợ chồng đã hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng không thành, nên từ tháng 04/2025 đã sống ly thân. Nay chị Minh A và anh B đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B công nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Lê Hoàng N, sinh ngày 06/6/2017, cháu Lê Văn Gia K, sinh ngày 23/7/2019 và cháu Lê Kim A1, sinh ngày 21/02/2023.

Ly hôn, chị Minh A và anh B tự nguyện thỏa thuận: chị Nguyễn Minh A sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Kim A1;

anh Lê Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Lê Hoàng N và cháu Lê Văn Gia K; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Minh A chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B.

- Về con chung: Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B có 03 con chung là cháu Lê Hoàng N, sinh ngày 06/6/2017, cháu Lê Văn Gia K, sinh ngày 23/7/2019 và cháu Lê Kim A1, sinh ngày 21/02/2023. Chị Nguyễn Minh A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Kim A1; anh Lê Văn B được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Lê Hoàng N và cháu Lê Văn Gia K, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Minh A và anh Lê Văn B thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Minh A chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị Minh A đã nộp theo biên lai thu số 0000636 ngày 21/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hoá. Như vậy, chị Minh A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hoá;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thanh Hoá;
- UBND xã Thọ Lập;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến